

Việt Trì, ngày 04 tháng 7 năm 2022

Số: 188/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 231/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Thúy N**, sinh năm 1984;

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1984;

Đều ĐKKHKT tại : Đội 2, thôn p, xã t, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ  
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Hoàng Thị Thúy N** và anh **Nguyễn Văn Q**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về con chung**: Chị **Hoàng Thị Thúy N** và anh **Nguyễn Văn Q** đều xác nhận có 03 con chung: **Nguyễn Hoàng Phương L**, sinh ngày 03/6/2022; **Nguyễn Hoàng Phương T**, sinh ngày 21/4/2009 và cháu **Nguyễn Diệu A**, sinh ngày 14/6/2017;

Ly hôn: Chị **Hoàng Thị Thúy N** và anh **Nguyễn Văn Q** thống nhất thoả thuận chị **N** được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu: **Nguyễn Hoàng Phương T** và cháu **Nguyễn Diệu A**, kể từ khi ly hôn tháng 7/2022 cho đến khi

cháu T, cháu A thành niên. Anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Hoàng Phương L kể từ khi ly hôn tháng 7/2022 cho đến khi cháu L thành niên.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ **Về tài sản chung, về công nợ, công sức đóng góp:** Chị Hoàng Thị Thúy N và anh Nguyễn Văn Q không đề nghị tòa án giải quyết.

+ **Về án phí:** Chị Hoàng Thị Thúy N tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2020/0009424 ngày 09/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Hoàn trả cho chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP. Việt Trì;
- UBND xã Thụy Vân, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THA TP Việt Trì;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Xuân Quân**